

**KẾ HOẠCH
Công tác Tư pháp năm 2021**

Năm 2021 là năm tổ chức Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và cũng là năm đầu tiên thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kiên Giang lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025; tiếp tục tập trung thực hiện “mục tiêu kép”, vừa phòng chống dịch bệnh hiệu quả, bảo vệ sức khoẻ Nhân dân, vừa tận dụng tốt các cơ hội, nỗ lực phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới. Căn cứ vào Chương trình hành động của Ngành Tư pháp; phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu công tác tư pháp năm 2021 của Bộ Tư pháp và căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch công tác tư pháp năm 2021 như sau:

I. PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2021

1. Phát huy vai trò quan trọng của ngành Tư pháp trong việc tham mưu xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thi hành pháp luật. Bảo đảm hệ thống pháp luật Việt Nam đầy đủ, thống nhất, đồng bộ, hiện đại, công khai, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận với chi phí tuân thủ thấp, có hiệu lực, hiệu quả cao, có sức cạnh tranh quốc tế, lấy quyền và lợi ích hợp pháp của người dân là trung tâm, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững kinh tế - xã hội và quốc phòng, an ninh trong điều kiện mới, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia. Bảo đảm thượng tôn pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử phổ biến trong đời sống xã hội và trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức. Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó chú trọng cả những chính sách, quy định pháp luật ngay từ khi dự thảo; thực hiện hiệu quả chủ trương Nhà nước giữ vai trò nòng cốt đi đôi với xã hội hóa hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Phấn đấu đạt hoặc vượt các chỉ tiêu thi hành án dân sự (THADS) được giao; hàng năm giảm lượng án chuyên kỳ sau. Bảo đảm 100% án hành chính có hiệu lực pháp luật được theo dõi thi hành theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng các dịch vụ công trong lĩnh vực hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp. Hình thành được mạng



lưới dịch vụ pháp lý rộng khắp, thuận tiện, tin cậy cho người dân, doanh nghiệp; phát huy vai trò tự quản của các hội nghề nghiệp trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp. Đẩy mạnh hiện đại hóa các lĩnh vực công tác hành chính tư pháp, hỗ trợ tư pháp, xử lý vi phạm hành chính với trọng tâm là xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính. Thực hiện tốt Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030 theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

4. Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp bộ máy cơ quan tư pháp các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Chú trọng luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức và người lao động trong toàn Ngành.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2021

1. Tập trung, quán triệt và triển khai thi hành Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Kiên Giang lần thứ XI và các kết luận, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và của Tỉnh ủy liên quan đến các lĩnh vực công tác của ngành Tư pháp.

2. Triển khai thi hành hiệu quả Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL); tiếp tục nâng cao chất lượng thẩm định các đề nghị xây dựng, dự thảo VBQPPL; theo dõi, đôn đốc, kiểm soát chặt chẽ tình hình xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành kịp thời và có hiệu quả. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL để kịp thời phát hiện, xử lý quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với thực tiễn. Tiếp tục thực hiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, giới thiệu Bộ pháp điển để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận, tìm hiểu, áp dụng pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và công tác quản lý hệ thống pháp luật của cơ quan nhà nước; thực hiện tốt Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

3. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018-2022 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật, gắn với công tác kiểm tra VBQPPL và kiểm soát thủ tục hành chính; tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận, lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; bảo đảm chất lượng, tiến độ xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này.

4. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-



KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân. Tập trung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác này.

5. Bảo đảm 100% án hành chính có hiệu lực pháp luật được theo dõi thi hành theo quy định của Luật tổ tụng hành chính. Tập trung giải quyết các vụ việc trọng điểm, các vụ việc phức tạp, kéo dài, các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng trong kê biên, phong tỏa tài khoản, truy tìm tài sản bảo đảm cho công tác thi hành án, nhất là trong các vụ việc kinh tế, tham nhũng.

6. Triển khai hiệu quả Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng và Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động đấu giá tài sản.

7. Tiếp tục tổ chức thi hành hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý và các văn bản hướng dẫn, Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2015-2025; nâng cao chất lượng dịch vụ trợ giúp pháp lý và năng lực cho đội ngũ thực hiện trợ giúp pháp lý để góp phần bảo đảm an sinh xã hội; tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động này.

8. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, bồi thường nhà nước, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm. Đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ của Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch. Chủ động phòng ngừa và tăng cường năng lực giải quyết các tranh chấp, khiếu kiện trong hoạt động thương mại, đầu tư quốc tế. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hợp tác với nước ngoài về pháp luật.

9. Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng. Tập trung ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành và trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2021

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Triển khai có hiệu quả Kế hoạch của Ban cán sự Đảng Chính phủ thực hiện Kết luận số 83-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết việc

thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020; tổ chức triển khai thực hiện tốt Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng thẩm định đề nghị xây dựng, dự thảo VBQPPL; chú trọng tính dự báo, tính khả thi của chính sách, quy định để pháp luật thực sự đi vào cuộc sống.

- Triển khai thực hiện tốt công tác kiểm tra, xử lý VBQPPL. Trong đó, tập trung theo sát thực tế ban hành văn bản, nhất là các văn bản có liên quan trực tiếp, rộng rãi đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, môi trường đầu tư, kinh doanh; văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, không phù hợp được dư luận xã hội quan tâm để thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản. Thực hiện các biện pháp đẩy mạnh hiệu quả xử lý văn bản trái pháp luật; báo cáo, kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý đối với những trường hợp cần thiết liên quan đến văn bản trái pháp luật (kể cả xử lý văn bản và xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân tham mưu, ban hành); tổ chức các đoàn công tác kiểm tra việc thực hiện công tác này tại một số huyện, thành phố trong tỉnh.

- Thường xuyên cập nhật, rà soát VBQPPL của HĐND và UBND ban hành và rà soát chuyên đề theo yêu cầu, kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu và hướng dẫn khai thác sử dụng Bộ pháp điển theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) và hòa giải ở cơ sở

- Ban hành kế hoạch cụ thể và ưu tiên nguồn lực tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; kế hoạch PBGDPL, hòa giải ở cơ sở năm 2021 và các kế hoạch triển khai thực hiện Đề án PBGDPL của Chính phủ. Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (thay thế Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017) khi ban hành chính thức; đẩy nhanh thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên giai đoạn 2018 - 2022”.

- Triển khai công tác PBGDPL toàn diện, rộng khắp, hướng mạnh về cơ sở, trong đó tập trung vào các văn bản pháp luật mới được ban hành và pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL. Thực hiện Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia của Bộ Tư pháp theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp; chú trọng công tác PBGDPL trong nhà trường.

- Tiếp tục phối hợp với các sở, ngành, tổ chức, đoàn thể về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở. Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện, mạng lưới Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên gắn với tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao năng lực, phát huy đầy đủ vai trò của công tác hòa giải ở cơ sở.

- Triển khai hiệu quả các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2021 thiết thực, hiệu quả phù hợp với đặc thù của địa phương. Đẩy mạnh công tác báo chí, truyền thông về các lĩnh vực công tác của ngành Tư pháp; chủ động mở thêm các chuyên mục, chuyên trang điện tử; bám sát các sự kiện chính trị - pháp lý của đất nước, các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, Ngành; phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu của bạn đọc.

3. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm, bồi thường nhà nước

- Công tác hộ tịch: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Hộ tịch và các văn bản quy định chi tiết thi hành; đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ của Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch; tập trung triển khai việc thực hiện Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến, ưu tiên tập trung nguồn lực khẩn trương hoàn thiện Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc, sớm đi vào vận hành đồng bộ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Công tác chứng thực: Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nghiên cứu đề xuất giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu chứng thực; triển khai hiệu quả chứng thực điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Công tác quốc tịch: Thực hiện tốt Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quốc tịch Việt Nam, các đề án, kế hoạch trong lĩnh vực quốc tịch theo đúng tiến độ, bảo đảm hiệu quả theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

- Công tác nuôi con nuôi: Tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật Nuôi con nuôi và Công ước La Hay, trên cơ sở đó đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện có hiệu quả Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi. Tiếp tục chú trọng kiểm tra các cơ sở nuôi dưỡng và rà soát, lập danh sách trẻ em có nhu cầu tìm gia đình thay thế trên địa bàn; chỉ đạo Sở Tư pháp tiếp tục thực hiện quy chế phối hợp giữa Sở Tư pháp, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và các sở, ngành có liên quan về giải quyết việc nuôi con nuôi.

- Công tác lý lịch tư pháp: Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; tập trung nguồn lực giải quyết tình trạng tồn đọng thông tin lý lịch tư pháp. Tăng cường thực hiện cấp phiếu lý lịch tư pháp trực tuyến, qua dịch vụ bưu chính công ích để tạo thuận lợi cho người dân và hạn chế thấp nhất tình trạng chậm cấp phiếu. Chú trọng công tác truyền thông và cách thực hiện các biện pháp khác để giảm tình trạng lạm dụng yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp số 2.

- Công tác đăng ký giao dịch bảo đảm: Triển khai thi hành hiệu quả Nghị định về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ sau khi được Chính phủ ban hành. Tăng cường quản lý nhà nước trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm; nghiên cứu, đề xuất và áp dụng các giải pháp nâng cao hiệu quả phối hợp với sở, ngành và địa phương trong lĩnh vực này, nhất là công tác đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất.

- Công tác bồi thường nhà nước: Tiếp tục thi hành hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Tăng cường phối hợp giữa các ngành có liên quan trong thực hiện quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước.

4. Công tác hỗ trợ tư pháp; trợ giúp pháp lý; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Triển khai đồng bộ và có hiệu quả các văn bản mới được ban hành trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, như Luật Sửa đổi, bổ sung Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 09/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng; Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động đấu giá tài sản. Chỉ đạo Sở Tư pháp kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh, nhất là trong lĩnh vực công chứng, đấu giá.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo trợ tư pháp, chú trọng công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, kịp thời xử lý nghiêm các vi phạm và đề xuất các giải pháp phòng ngừa, hạn chế hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhạy cảm, phức tạp (luật sư, công chứng, đấu giá tài sản và thừa phát lại).

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về TGPL bằng nhiều hình thức như: Báo, đài, Website của Trung tâm, tờ gấp pháp luật, bảng thông tin về TGPL,...; bảo đảm quyền được TGPL của người được TGPL bằng các hình thức tham gia tổ tụng, đại diện ngoài tổ tụng, tư vấn pháp luật theo hướng chủ động tiếp cận, phục vụ kịp thời nhu cầu TGPL của người được TGPL; kiểm soát chất lượng vụ việc TGPL; lồng ghép TGPL trong các Chương trình giảm nghèo và các chương trình khác, thực hiện chính sách TGPL cho người nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số tại các vùng đặc biệt khó khăn, xã bãi ngang ven biển.

- Phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng; kiểm tra liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng ở một số huyện, thành phố trong tỉnh.

- Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhất là đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; doanh nghiệp tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ và doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ.

5. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

- Ban hành kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật và kế hoạch quản lý công tác xử lý vi phạm hành chính năm 2021 trên địa bàn tỉnh; giải đáp kịp thời các khó khăn, vướng mắc của các địa phương trong công tác xử phạt vi phạm hành chính. Tiếp tục triển khai hiệu quả các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tăng cường quản lý nhà nước, chú trọng hoạt động tập huấn, hướng dẫn, kiểm tra trong công tác này. Triển khai Dự án xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại “Đề án Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn năm 2018 – 2022; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật, góp phần duy trì và tiếp tục cải thiện điểm số, vị trí xếp thứ hạng của tỉnh về Chỉ số này theo mục

tiêu, yêu cầu của Chính phủ. Phối hợp với các sở, ngành có liên quan tiếp tục thực hiện tốt quy chế phối hợp thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật và công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

6. Công tác thi hành án dân sự (THADS)

- Phân đầu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu THADS năm 2021. Tập trung chỉ đạo thi hành các vụ việc trọng điểm, thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; các vụ việc tín dụng, ngân hàng; giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài; xử lý nghiêm các trường hợp thiếu trách nhiệm hoặc có vi phạm, thiếu sót trong tổ chức thi hành án. Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong toàn hệ thống THADS.

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và xây dựng đội ngũ chấp hành viên, công chức làm công tác THADS thực sự liêm chính, công tâm, chuyên nghiệp... Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác đánh giá, quy hoạch, luân chuyển và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo. Thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ trong công tác tuyển dụng, nâng ngạch, chuyển ngạch công chức THADS. Tăng cường biệt phái Chấp hành viên và các công chức làm công tác THADS, bảo đảm tăng cường cho nơi thiếu, ưu tiên các nguồn lực cho các địa bàn trọng điểm nhưng không tăng biên chế.

- Tập trung rà soát, xây dựng và triển khai các đề án, dự án đầu tư nhằm bảo đảm đáp ứng nhu cầu cần thiết về cơ sở vật chất cho các cơ quan THADS, nhất là trụ sở làm việc và kho vật chứng; quản lý và sử dụng ngân sách, tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản đúng pháp luật và hiệu quả. Tăng cường công tác kiểm tra tình hình chấp hành các quy định pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng tài chính, công tác kế toán và đầu tư xây dựng cơ bản, kịp thời xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

7. Công tác xây dựng Ngành; đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; quản lý nhà nước về pháp chế

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực thực hiện nhiệm vụ, kinh nghiệm thực tiễn và đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong toàn Ngành, nhất là cán bộ tư pháp cơ sở.

- Tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, hoạt động của các cơ quan tư pháp theo Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện. Tổ chức rà soát, tổng kết tình hình thực hiện và đề xuất hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ,

quyền hạn, tổ chức bộ máy công chức làm công tác pháp chế quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế và các văn bản hướng dẫn thi hành theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

8. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

- Chỉ đạo Sở Tư pháp triển khai thực hiện tốt kế hoạch thanh tra năm 2021; thường xuyên cử công chức làm công tác này dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ thanh tra tư pháp. Chú trọng thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm, nhất là công tác thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hộ tịch, chứng thực. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tiếp công dân; tiếp nhận, xử lý giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân gửi tới Sở Tư pháp.

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; THADS; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã.

9. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin; thi đua khen thưởng

- Triển khai thực hiện tốt Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Tư pháp phiên bản 2.0, Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch hành động của Bộ Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 22/NQ-CP ngày 18/10/2019 của Chính phủ về Chiến lược An ninh mạng quốc gia; Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Ngành Tư pháp, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 và năm 2021; Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi IPv4 sang IPv6 cho hệ thống công nghệ thông tin, internet của Bộ Tư pháp giai đoạn 2020-2024 theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp. Duy trì hoạt động hiệu quả của Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp.

- Tăng cường sử dụng và khai thác tối đa lợi ích của văn bản điện tử, chữ ký số. Tập trung nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến do ngành Tư pháp cung cấp lên mức độ 3, 4 và thực hiện có hiệu quả việc cung cấp các dịch vụ này trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp phát động đăng ký, giao ước thi đua năm 2021. Tổ chức có hiệu quả, thiết thực các phong trào thi đua do Bộ, Ngành phát động, thúc đẩy sự lan tỏa các phong trào thi đua. Triển khai quán triệt các chủ trương, chính sách mới về thi đua, khen thưởng của Trung ương cũng như của tỉnh; nâng cao

năng lực của cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng thông qua việc tổ chức tập huấn hoặc cử tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, thủ trưởng các ban, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, địa phương, có văn bản triển khai thực hiện Kế hoạch này và báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) theo định kỳ 6 tháng, năm.

2. Giao Sở Tư pháp làm đầu mối giúp UBND tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này, trong đó tập trung hoàn thành tốt các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2021 và báo cáo kết quả thực hiện với Bộ Tư pháp, UBND tỉnh theo định kỳ quý, 6 tháng, năm./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Sở Tư pháp (03 bản);
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P. NC;
- Lưu: VT, nttrang.

CHỦ TỊCH



hmb

Lâm Minh Thành